

Số: /KH-SGTVT

Lai Châu, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 của Sở Giao thông vận tải

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2019 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 358/KH-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025. Sở Giao thông vận tải (GTVT) xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở trong việc chỉ đạo, triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp nhằm phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực; phát huy vai trò của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng phù hợp với điều kiện thực tế của ngành; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó xác định phòng ngừa là chính về phòng, chống tham nhũng (PCTN); nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN nhằm phát hiện, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực, kịp thời xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng theo đúng quy định pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhận thức đúng và thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; xây dựng đội ngũ cán bộ,

công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, công chính, liêm minh, có năng lực, chuyên môn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng phải được tiến hành đồng bộ từ lãnh đạo đến công chức, viên chức, người lao động; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng; gắn nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí với việc triển khai “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý thực hiện đồng bộ các giải pháp ngừa tham nhũng, tiêu cực; phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; chỉ đạo triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong và ngoài nhà nước; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra xử lý các vi phạm, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực; kiểm tra, rà soát, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội, các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm tạo hành lang pháp lý chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất làm cơ sở thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các quy định về phòng ngừa tham nhũng (*công khai, minh bạch các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, công tác cán bộ, minh bạch tài sản, thu nhập...*); tăng cường công tác kiểm tra phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật; chỉ đạo việc xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện công tác PCTN tại cơ quan, đơn vị có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của ngành, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể; triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản thu nhập.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật. Trong đó nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở tập trung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở phù hợp với điều kiện thực tế.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là các văn bản mới ban hành, trọng tâm là Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27/6/2024 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác xây dựng pháp luật; Hướng dẫn số 25/HD-BCĐTW, ngày 01/08/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài tài, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; đồng thời thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp

luật hướng dẫn thi hành, nhằm đảm bảo kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

3. Triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

3.1. Công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, các thủ tục hành chính và thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách ... của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

3.2. Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở thực hiện nghiêm về chế độ định mức, tiêu chuẩn, chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (*Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công...*) cho phù hợp với quy định, tình hình thực tế, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ.

3.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp: Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 12/12/2015 của UBND tỉnh về việc không sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong giờ làm việc, tại nơi làm việc, trong bữa giữa hai buổi trong ngày làm việc; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 928/KH-UBND ngày 29/5/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc triển khai thực hiện Đề án văn hóa công vụ; Kế hoạch 1390/KH-UBND ngày 18/7/2019 về việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

3.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Định kỳ hàng năm Văn phòng Sở có trách nhiệm phối hợp tham mưu, ban hành, công khai kế hoạch, danh mục vị trí công tác, thời hạn chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ không làm ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị; không lợi dụng định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc trù dập.

3.5. Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập: Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở tiếp tục chỉ đạo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập. Nghiêm túc triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập, kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.6. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt để phòng ngừa tham nhũng:

- Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các nội dung Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong cải cách thủ tục hành chính, các kế hoạch cải cách hành chính của UBND tỉnh; thực hiện công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục trực tiếp tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi giải quyết công việc; tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quy định về vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường áp dụng rộng rãi dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm và tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 80/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam và các văn bản hướng dẫn khác liên quan.

3.7. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu phòng, ban, đơn vị thuộc Sở khi đề xảy ra tham nhũng, tiêu cực: Xem xét, xử lý trách nhiệm trực tiếp hoặc liên quan trách nhiệm đối với người đứng đầu khi đề xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị do người đó quản lý theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

4.1. Công tác tự kiểm tra nội bộ: Tăng cường việc thực hiện tự kiểm tra nội bộ trong các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý nhằm chủ động ngăn ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Chỉ đạo việc tự kiểm tra tài chính, kế toán theo quy định tại Quyết định số 67/2004/QĐ-TTg ngày 13/8/2004 của Thủ tướng Chính phủ về “Quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước”.

4.2. Công tác thanh tra gắn với đấu tranh PCTN: Thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo đúng chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt; qua thanh tra, kiểm tra cần chú trọng việc phát hiện, kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong quản lý; tăng cường công tác chỉ đạo, thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị, quyết định sau thanh tra, kiểm tra đảm bảo theo quy định pháp luật.

4.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan hành vi tham nhũng: Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; các vụ việc liên quan đến tham nhũng phải được giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

4.4. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm về PCTN: Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN khi phát hiện vi phạm; kiên quyết xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân có vi phạm theo quy định của pháp luật.

4.5. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 28/01/2016 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Kế hoạch số 1346/KH-UBND ngày 21/7/2016 của UBND tỉnh về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch 1390/KH-UBND ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực tham nhũng trong hoạt động công vụ theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 2657/KH-UBND ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 23/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch số 4485/KH-UBND ngày 21/11/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thanh tra Sở

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở triển khai Kế hoạch công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025. Trong đó xác định tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực là một trong những nội dung trọng tâm của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn thực hiện kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2025 theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Phối hợp với Văn phòng Sở giúp Giám đốc theo dõi, đôn đốc và kiểm

tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức, người lao động nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Tổ chức thực hiện Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2025 tại các cơ quan, đơn vị kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng quy định của pháp luật; tham mưu Lãnh đạo Sở chỉ đạo và giải quyết dứt điểm các vụ việc tố cáo về tham nhũng, xử lý nghiêm công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Sở đảm bảo theo quy định.

2. Văn phòng Sở

- Tham mưu kịp thời cho lãnh đạo Sở kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2025 theo quy định hiện hành.

- Triển khai thực hiện công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập các đối tượng thuộc diện phải kê khai trong ngành GTVT *(khi có văn bản quy định, hướng dẫn)*.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở thường xuyên cập nhật, đăng tải kịp thời các thông tin, văn bản quy phạm pháp luật về công tác PCTN, TC; cập nhật đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GTVT trên trang thông tin điện tử của Sở GTVT.

- Chủ trì, phối hợp các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở rà soát, tham mưu Giám đốc Sở bổ sung Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán, quyết toán các nguồn kinh phí; công khai kết quả thực hiện các kiến nghị của KTTN. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở công khai về tình hình mua sắm, sử dụng tài sản công theo quy định. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện công khai, minh bạch về tài chính, tài sản công; tăng cường kiểm tra việc chấp hành chế độ tài chính đối với đơn vị dự toán cấp dưới.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản, chế độ, tiêu chuẩn định mức mới để kịp thời, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở cho phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- Kiểm soát chặt các hồ sơ, chứng từ thanh toán, đảm bảo khớp đúng với dự toán được giao, phù hợp tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

4. Các phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông, Quản lý KCHT giao thông, Ban QLDA&BTKCHTGT

- Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông: Thường xuyên rà soát,

cập nhật các tiêu chuẩn, định mức, chế độ chính sách trong thẩm định hồ sơ các công trình giao thông, đảm bảo tiết kiệm, nâng cao hiệu quả đầu tư. Tăng cường áp dụng các biện pháp, công nghệ thi công mới để rút ngắn thời gian thi công, giảm chi phí đầu tư.

- Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông: Thường xuyên rà soát, cập nhật các tiêu chuẩn, định mức, chế độ chính sách trong công tác thẩm định giá sản phẩm dịch vụ công ích công tác bảo dưỡng thường xuyên đường trung ương, đường địa phương; thẩm định hồ sơ mời thầu, dự toán công trình bảo trì, công trình khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông đảm bảo tiết kiệm; chấp thuận, cấp phép thi công các công trình xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, đường thủy nội địa, chấp thuận, cấp phép thi công nút giao đầu nối đảm bảo theo đúng quy định; tăng cường công tác kiểm tra, nghiệm thu công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ. Chủ động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm quản lý tốt, tránh thất thoát, lãng phí trong công tác bảo trì công trình đường bộ.

- Ban Quản lý dự án và Bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông: Phối hợp với phòng chuyên môn rà soát, xây dựng Kế hoạch bảo trì đường bộ đảm bảo hiệu quả đầu tư trong điều kiện nguồn vốn được giao; tổ chức triển khai thực hiện các dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả đầu tư; tổ chức lựa chọn nhà thầu, đấu thầu rộng rãi đảm bảo công khai, cạnh tranh, công bằng, minh bạch để lựa chọn được các nhà thầu đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm tham gia thực hiện các dự án; tổ chức đấu thầu 100% các gói thầu đấu thầu rộng rãi qua mạng đấu thầu quốc gia; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nghiệm thu chất lượng công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên và các công trình bảo trì đường bộ trên các tuyến đường được giao quản lý.

5. Phòng Quản lý vận tải - Phương tiện & người lái

- Chủ động rà soát, kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chuẩn nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng trong quản lý hoạt động vận tải, đào tạo lái xe các hạng.

- Phối hợp với Thanh tra Sở tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm đối với hoạt động kinh doanh vận tải; đường thủy nội địa, đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.

- Phối hợp thực hiện niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực vận tải, phương tiện, người lái tại trụ sở cơ quan và trang thông tin điện tử của Sở.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động vận tải, cấp đổi giấy phép liên vận quốc tế, giấy phép, phù hiệu, biển hiệu kinh doanh vận tải.

6. Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới, Bến xe khách tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch công tác

phòng chống tham nhũng, tiêu cực của đơn vị mình và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025. Việc xây dựng và ban hành Kế hoạch hoàn thành trước ngày 20/02/2025, gửi về Sở GTVT (qua Thanh tra Sở) để tổng hợp và theo dõi.

7. Đề nghị các tổ chức đoàn thể Sở

Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, tuyên truyền, giáo dục đoàn viên về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về PCTN, tiêu cực và thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Đưa việc triển khai thực hiện công tác PCTN, tiêu cực và thực hành tiết kiệm chống lãng phí là tiêu chí quan trọng trong việc bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm của các tổ chức đoàn thể.

8. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai thực hiện đảm bảo theo nội dung Kế hoạch này và gửi về Sở GTVT trước ngày 10 tháng cuối quý (qua Thanh tra Sở). Giao Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung Kế hoạch, tham mưu tổng hợp, báo cáo đảm bảo theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các phòng, ban, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở GTVT (qua Thanh tra Sở) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ công tác PCTN, tiêu cực của ngành Giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Bùi Quang Vinh